

Bản án số: 28/2018/LĐ-PT

Ngày: 09- 10 - 2018

V/v đơn phương chấm dứt hợp đồng  
lao động



**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Minh Tấn

*Các Thẩm phán:*

Ông Huỳnh Văn Út

Ông Huỳnh Văn Yên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Bằng là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Trung Biển - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2018/TLPT-LĐ ngày 03 tháng 08 năm 2018 về việc “Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do bản án lao động sơ thẩm số 24/2018/LĐ-ST ngày 21/06/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2017/QĐPT-LĐ ngày 24 tháng 09 năm 2018, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh Phạm Hữu Hưng, sinh năm 1974 (Có mặt)

Địa chỉ: đường Ngô Quyền, khóm 5, Phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Trần Hoàng Phương, Văn phòng Luật sư Trần Hoàng Phương thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (Có mặt)

**- Bị đơn:** Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau.

Địa chỉ: Số 204 Quang Trung, khóm 3, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**Người đại diện theo pháp luật của bị đơn:** Ông Hồ Tấn Luật; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau. Đại diện theo ủy quyền anh Ngô Hoàng Vinh, sinh năm 1972 là nhân viên Công ty (Có mặt).

**- Người kháng cáo:** Anh Phạm Hữu Hưng là nguyên đơn và Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau là bị đơn.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, được bổ sung tại phiên tòa thể hiện:

Anh ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH MTV cấp thoát nước và công trình đô thị Cà Mau (nay là Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau, sau đây gọi tắt là Công ty) vào ngày 08/9/1998 với thời hạn 01 năm. Hết thời hạn 01 năm, anh vẫn tiếp tục làm việc tại Công ty cho đến khi nghỉ việc mà không ký thêm hợp đồng lao động nào khác.

Công ty TNHH MTV cấp thoát nước và công trình đô thị Cà Mau chuyển đổi thành Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau vào năm 2015. Đến năm 2016, Công ty thực hiện tái cơ cấu tổ chức, bộ máy. Sau khi tái cơ cấu, anh và nhiều người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động. Tại thời điểm bị chấm dứt hợp đồng, anh là nhân viên của Đội Kỹ thuật nước thuộc Phòng Kế hoạch Kỹ thuật của Công ty.

Tại thời điểm nghỉ việc, anh được hưởng các khoản: lương hệ số 1,64 x 3.320.000 đồng = 5.444.800 đồng, tiền thưởng 544.480 đồng, tiền nghỉ phép năm 272.000 theo quy định được nhận, trừ các khoản bảo hiểm anh còn nhận là 6.261.520 đồng/tháng.

Vào ngày 27/7/2016, anh bị Công ty ban hành Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 157/QĐ-CTN với lý do Công ty không bố trí được việc làm sau khi tái cơ cấu, tổ chức lại bộ máy, cùng ngày 27/7/2016, Công ty triển khai và giao Quyết định số 157 nhưng anh không nhận, lý do là anh và những người lao động bị cho thôi việc có khiếu nại Quyết định cho nghỉ việc.

Do Công ty đã chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, nên anh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Hủy Quyết định số 157/QĐ- CTN ngày 27/7/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động và buộc Công ty nhận anh trở lại làm việc;

- Chi trả tiền lương trong thời gian không được làm việc tính từ ngày 28/7/2016 đến hết tháng 6 năm 2018 là 126.154.500 đồng, cụ thể: Từ ngày 28/7/2016 đến 31/12/2016 là 5 tháng 03 ngày x 1,64 x 3.100.000đ = 26.344.300đ; từ ngày 01/01/2017 đến 31/12/2017 là 12 tháng x 1,64 x 3.320.000đ = 65.337.600đ; từ ngày 01/01/2018 đến 21/6/2018 là 5 tháng 21 ngày x 1,64 x 3.530.000đ = 34.472.000đ.

- Bồi thường 02 tháng tiền lương là 3.530.000đ x 1.64 x 02 tháng = 11.578.400đ;

- Tiền ăn giữa ca tính từ ngày 17 tháng 5 năm 2016 cho đến tháng 5 năm 2018 là 680.000đ/tháng x 24 tháng = 16.920.000đ;

- Tiền thưởng lễ 30/4/2017 và 01/5/2017 là 2.000.000đ và nghỉ Tết âm lịch năm 2016 là 2.000.000đ, tổng cộng là 4.000.000đ x 2 năm = 8.000.000 đồng.

- Tiền thưởng 10% là 7.078.240 đồng

- tiền lương 15 ngày phép năm là 4.083.600 đồng

- Tiền tổn thất tinh thần là 10 tháng lương là 33.200.000 đồng

- Chi phí tư vấn và bảo vệ quyền lợi hợp pháp là 10.000.000 đồng.

- Các chi phí khác là 2.000.000 đồng.

- Buộc công ty đóng các khoản bảo hiểm, bao gồm bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật kể từ ngày nghỉ việc đến nay.

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn xác định yêu cầu công ty bồi thường tổng cộng các khoản tiền là 162.000.000 đồng (tiền lương đến ngày xét xử và 2 tháng tiền lương, 02 tháng tiền ăn giữa ca, tiền nghỉ lễ) và yêu cầu Công ty tiếp tục trả lương và các chế độ khác theo quy định kể từ ngày xét xử cho đến ngày nhận lại làm việc tại Công ty.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin rút lại các yêu cầu về: Tiền tồn thất tinh thần, tiền lương của 15 ngày phép năm, các chi phí in ấn và chi phí tư vấn pháp luật. Đối với tiền ăn giữa ca anh xin rút lại một phần yêu cầu, anh chỉ yêu cầu 02 tháng tiền ăn giữa ca là tháng 5 và tháng 6 năm 2016.

*Tại bản tự khai và lời trình bày của người đại diện hợp pháp của bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa thể hiện:*

Sau khi chuyển sang Công ty cổ phần, vào năm 2016, Công ty tiến hành tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động cho hợp lý, gọn nhẹ và hiệu quả hơn.

Quá trình tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động, Công ty thực hiện cụ thể như sau:

Tại cuộc họp vào ngày 27/4/2016, Ban chấp hành Đảng ủy Công ty đã kết luận thống nhất 100% tiến hành thực hiện tái cơ cấu lại bộ máy tổ chức và bố trí lại lao động tại Công ty.

Căn cứ vào "Phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động" đã được Hội đồng quản trị phê duyệt, Giám đốc Công ty ban hành Quyết định số 69/QĐ-BĐH ngày 17/5/2016 về việc điều động cán bộ, nhân viên không bố trí được việc làm sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy về Phòng Tổ chức Hành chính quản lý trong thời gian chờ hoàn tất thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động, trong danh sách này có tên của anh Hưng. Đồng thời làm văn bản gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội thông báo về việc cho nhiều người lao động thôi việc tại Thông báo số 11/TB-CNCM ngày 17/5/2016.

Ngày 18/5/2016, Công ty tổ chức cuộc họp triển khai "Phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy, bố trí lại lao động" và "Phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy đồng thời thông báo điều động 29 người lao động không bố trí được việc làm về phòng Tổ chức Hành chính quản lý và có trách nhiệm bàn giao công việc cho đơn vị cũ trong thời hạn 30 ngày, sau 30 ngày sẽ chấm dứt hợp đồng lao động.

Công ty đã thực hiện đầy đủ theo quy định tại các Điều 44, 46, 49 của Bộ luật lao động nên không đồng ý theo yêu cầu của anh Hưng.

*Tại bản án lao động sơ thẩm số 24/2018/LĐ-ST ngày 21/06/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:*

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Hữu Hưng đối với Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau:

- Hủy Quyết định số: 157/QĐ-CTN ngày 27/7/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với anh Phạm Hữu Hưng và buộc Công ty Cổ phần Cấp nước

Cà Mau nhận anh Hưng trở lại làm việc.

- Buộc Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau thanh toán cho anh Phạm Hữu Hưng số tiền lương trong thời gian không làm việc tại Công ty tính từ ngày 28/7/2016 đến ngày 21/06/2018 là: 78.083.000đ

- Buộc Công ty bồi thường cho anh Hưng 02 tháng tiền lương là 6.844.000 đồng

Buộc Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho anh Hưng từ tháng 8/2016 đến khi xét xử sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau có nghĩa vụ thanh toán tiền lương và các chế độ bảo hiểm phát sinh cho anh Hưng kể từ ngày xét xử cho đến khi án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật và anh Hưng được nhận trở lại làm việc.

2. Không chấp nhận yêu cầu anh Hưng với:

Tiền lương chênh lệch là 48.071.500 đồng

- Tiền ăn giữa ca là 680.000 đồng/tháng x 02 tháng;

- Tiền thưởng: Lễ 30/4 – 01/5 và nghỉ Tết;

3. Đình chỉ yêu cầu của anh Hưng đối với tiền tổn thất tinh thần, tiền lương của 15 ngày phép năm, các chi phí in ấn và chi phí tư vấn pháp luật, tiền ăn giữa ca từ tháng 7 năm 2016 đến ngày xét xử.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04/07/2018 Anh Phạm Hữu Hưng và Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Anh Hưng yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Xác định mức lương của anh theo hệ số 1,64 nhân cho mức lương cơ bản vùng tổng số tiền là 137.732.400 đồng. Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau yêu cầu cấp phúc thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Hưng.

Tại phiên tòa, Anh Hưng và Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên, Kiểm sát viên sau khi phát biểu về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo hướng lấy mức lương bình quân của anh Hưng là 4.810.176 đồng theo Quyết định số: 157/QĐ-CTN ngày 27/7/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với anh Phạm Hữu Hưng để xác định trách nhiệm vật chất của Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau đối với anh Hưng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với anh Phạm Hữu Hưng theo hình thức là “Thay đổi cơ cấu tổ chức, tổ chức lại lao động” theo quy định tại Điều 36

Bộ luật Lao động. Để chấm dứt hợp đồng lao động với anh Hưng Công ty phải thực hiện các trình tự theo quy định tại Điều 44 và Điều 46 Bộ luật Lao động.

[2] Về việc tuân thủ theo quy định tại Điều 44 và 46 Bộ luật Lao động thấy rằng: Ngày 09/5/2016 Công ty đã phối hợp với Ban chấp hành công đoàn để trao đổi phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động, cùng ngày Giám đốc Công ty trình Hội đồng quản trị (HĐQT) thông qua phương án này. Ngày 12/5/2016 HĐQT ban hành Nghị quyết 05 thông qua phương án. Trong phương án được HĐQT thông qua tại Nghị quyết số 05 tại trang 17 có nội dung: “*Bước 2: Xây dựng phương án sử dụng lao động. Khi xây dựng phương án sử dụng lao động phải có sự tham gia của Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty*”.

Theo khoản 3 Điều 44 Bộ luật Lao động quy định “*Việc cho thôi việc đối với nhiều người lao động theo quy định tại Điều này chỉ được tiến hành sau khi đã trao đổi với tổ chức đại diện tập thể lao động...*”, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Lao động quy định “*Khi xây dựng phương án sử dụng lao động phải có sự tham gia của tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở*”.

Xét thời điểm xây dựng phương án tái cơ cấu tổ chức chưa có danh sách của những người bị chấm dứt hợp đồng lao động. Ngày 16/5/2016 Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Trưởng phòng tổ chức làm việc với Trưởng bộ phận, đơn vị trực thuộc chốt lại danh sách người lao động tiếp tục sử dụng sau khi tái cơ cấu không có sự tham gia của tổ chức đại diện tập thể lao động. Như vậy, khi xây dựng phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy thì Công ty có họp Ban chấp hành Công đoàn để thông qua phương án nhưng đến khi xây dựng phương án sử dụng lao động thì không có tài liệu nào thể hiện là Công ty trao đổi với tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở. Thực tế khi kết thúc cuộc họp ngày 16/5/2016 thì ngày 17/5/2016, Hội đồng quản trị đã thông qua Nghị quyết số 06. Trong thời gian này không có tài liệu thể hiện việc trao đổi với Ban chấp hành Công đoàn là không đúng với Nghị quyết số 05 và không tuân thủ theo quy định tại Điều 44 và Điều 46 Bộ luật Lao động. Mặc dù trong phương án và các danh sách chấm dứt hợp đồng lao động có chữ ký của bà Thẩm và đóng dấu của Ban chấp hành Công đoàn nhưng không có biên bản thể hiện sự trao đổi giữa Công ty với Ban chấp hành Công đoàn khi xây dựng phương án sử dụng lao động cũng như khi cho người lao động thôi việc là vi phạm khoản 5 Điều 192 Bộ luật Lao động.

[3] Như vậy, Quyết định số: 157/QĐ-CTN ngày 27/7/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với anh Phạm Hữu Hưng được ban hành không đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật nên án sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Hữu Hưng, hủy Quyết định nêu trên và buộc Công ty phải nhận anh Hưng trở lại làm việc và phải có trách nhiệm vật chất đối với anh Phạm Hữu Hưng là có căn cứ. Tuy nhiên, về mức lương của anh Hưng theo nguyên đơn và bị đơn xác định là mức lương khoán, nên mức thu nhập hàng tháng có sự thay đổi. Nguyên đơn cho rằng lương anh Hưng là 4.500.000 đồng/ tháng, còn anh Hưng thì không xác định được chính xác là bao nhiêu nhưng anh Hưng yêu cầu lấy hệ số lương nhân cho mức lương cơ bản vùng. Tuy nhiên, tại Quyết định số: 157/QĐ-CTN ngày 27/7/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với anh

Phạm Hữu Hưng thể hiện tại Điều 2: “*Mức tiền lương bình quân 06 tháng liền kể tại thời điểm nghỉ việc: 4.810.167 đồng*”. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị đơn cũng xác định nếu anh Hưng nghỉ việc sẽ được chi trả mức lương này, án sơ thẩm xác định mức lương bình quân 3.422.000 đồng là chưa phù hợp. Do đó, cần xác định mức lương bình quân của anh Hưng 4.810.167 đồng. Cụ thể: Thời gian anh Hưng không được làm việc là 22 tháng 24 ngày là 4.810.167 đồng x 22 tháng 24 ngày = 109.671.808 đồng. Buộc Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau trả cho anh Hưng hai tháng lương bằng 4.810.167 đồng x 02 tháng = 9.620.334 đồng. Tổng cộng là: 119.292.142 đồng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận một phần kháng cáo của anh Phạm Hữu Hưng, không chấp nhận kháng cáo của Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau là có cơ sở chấp nhận.

[5] Án phí lao động phúc thẩm: Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau phải chịu theo quy định. Anh Hưng không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Hữu Hưng, không chấp nhận kháng cáo của Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau.

Sửa bản án lao động sơ thẩm số 24/2018/LĐ-ST ngày 21/06/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Hữu Hưng đối với Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau:

- Hủy Quyết định số: 157/QĐ-CTN ngày 27/7/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với anh Phạm Hữu Hưng và buộc Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau nhận anh Hưng trở lại làm việc.

- Buộc Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau thanh toán cho anh Phạm Hữu Hưng số tiền 119.292.142 đồng.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án phải thanh toán xong các khoản tiền nêu trên, trường hợp người phải thi hành án chậm thanh toán thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh đối số tiền còn phải thi hành, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự và luật thi hành án.*

Buộc Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho anh Hưng từ tháng 8/2016 đến khi xét xử sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau có nghĩa vụ thanh toán tiền lương và các chế độ bảo hiểm phát sinh cho anh Hưng kể từ ngày xét xử cho đến khi anh Hưng được nhận trở lại làm việc. Anh Hưng có nghĩa vụ phối hợp với Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau đóng các khoản bảo hiểm theo quy định.

2. Không chấp nhận yêu cầu anh Hưng với:

- Tiền lương chênh lệch là 18.440.258 đồng
- Tiền ăn giữa ca là 680.000đồng/tháng x 02 tháng;
- Tiền thưởng: lễ 30/4 – 01/5 và nghỉ Tết;

3. Đình chỉ yêu cầu của anh Hưng đối với tiền tổn thất tinh thần, tiền lương của 15 ngày phép năm, các chi phí in ấn và chi phí tư vấn pháp luật, tiền ăn giữa ca từ tháng 7 năm 2016 đến ngày xét xử.

4. Án phí lao động sơ thẩm:

Anh Hưng không phải chịu, Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau phải chịu án phí sơ thẩm là 3.578.000đ (chưa nộp).

5. Án phí lao động phúc thẩm: Anh Hưng và Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau không phải chịu. Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau đã dự nộp 300.000 đồng tại lai số 0001035 ngày 10/07/2018 hoàn lại.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Hồ Minh Tấn**

